

Số: 53/2020/QĐST - HNGĐ

Tam Đường, ngày 04 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020. Giữa:

Nguyên đơn: Anh Phàn A G (Phàn A G1), sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Chị Lù Thị M, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản S, xã G, huyện T, tỉnh Lai Châu

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ vào Điều 54; Điều 55, Điều 57; Điều 58; Điều 69; Điều 71; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M thuận tình ly hôn.

b. Việc nuôi con: Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M thỏa thuận được: Anh Phàn A G (Phàn A G1) được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Phàn Tuấn A, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2015 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Lù Thị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Phàn Văn D, sinh ngày 07 tháng 9 năm 2016 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

c. Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Án phí DSST là 150.000^d. Anh Phàn A G (Phàn A G1) và chị Lù Thị M mỗi người phải chịu 75.000^d. Anh Phàn A G (Phàn A G1) tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho cả phần của chị Lù Thị M. Tổng cộng anh Phàn A G (Phàn A G1) phải nộp 150.000^d án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phàn A G (Phàn A G1) đã nộp 300.000^d tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0000266 ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, nay 150.000^d chuyển thành án phí, anh Phàn A G (Phàn A G1) được trả lại số tiền 150.000^d.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- CCTHADS huyện Tam Đường;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết